

**BẢNG SO SÁNH NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIỮA
ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH VÀ ĐIỀU LỆ MẪU**

Điểm sửa đổi	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi/Không sửa đổi
Điều 10: Cơ cấu tổ chức quản lý	Cơ cấu tổ chức quản lý của PV2 bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> a. Đại hội đồng cổ đông; b. Hội đồng quản trị; c. Tổng giám đốc; d. Các cán bộ quản lý khác. 	Cơ cấu tổ chức quản lý của PV2 bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> a. Đại hội đồng cổ đông; b. Hội đồng quản trị; c. <u>Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT;</u> d. Tổng giám đốc; 	Sửa đổi cho phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty
Điều 15: Đại diện theo ủy quyền	Không quy định	<p><u>3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định người đại diện, việc chỉ định người đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định người đại diện đó được xuất trình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).</u></p> <p><u>4. Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:</u></p> <p><u>a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;</u></p>	Sửa đổi nhằm bổ sung thêm các trường hợp được ủy quyền cho chặt chẽ hơn.

		<p><i>b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;</i></p> <p><i>c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.</i></p> <p><i>Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.</i></p>	
<p>Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông:</p>	<p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội chậm nhất ba mươi ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười lăm (15) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông Chương trình họp và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của công ty;</p>	<p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn <u>năm (05)</u> ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông Chương trình họp và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của công ty;</p> <p>.....</p>	<p>Phù hợp với Điều lệ mẫu</p>
<p>Điều 23: Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài của Việt Nam xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <u>thành viên HĐQT, Tổng giám đốc</u>, cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài của Việt Nam xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung thêm thành phần có quyền yêu cầu hủy bỏ quyết định</p>

<p>Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p>1.....Hội đồng quản trị có ít nhất một (01) thành viên độc lập.....</p> <p>4.....</p> <p>...</p> <p>d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu tháng và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống</p>	<p>1.....<u>Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</u> Hội đồng quản trị có ít nhất <u>1/3 (một phần ba)</u> là thành viên độc lập.....</p> <p>2...</p> <p>4.....</p> <p>d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu tháng liên tục, <u>trừ trường hợp bất khả kháng;</u></p> <p>e...</p> <p><u>f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị.</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của NĐ 71 về quản trị công ty và quy định của Điều lệ mẫu</p>
<p>Điều 30: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p>	<p>5. Bãi nhiệm: Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế. Tổng giám đốc bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.</p>	<p>5. Hội đồng quản trị có thể <u>miễn</u> nhiệm Tổng giám đốc khi <u>đa số</u> thành viên Hội đồng quản trị <u>có quyền</u> biểu quyết <u>đur họp</u> tán thành và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của NĐ 71 về quản trị công ty và quy định của Điều lệ mẫu</p>
<p>Điều 31: <u>Thư ký Người phụ trách quản trị</u> Công ty</p>	<p>Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một hoặc một số người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về</p>	<p>Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một hoặc một số người làm <u>Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả.</u> Nhiệm kỳ của <u>Người phụ trách quản trị Công ty quyết định, tối đa là 5 năm.</u> Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của NĐ 71 về quản trị công ty và quy định của Điều lệ mẫu</p>

	<p>lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý, Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị; - Làm biên bản các cuộc họp; - Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; - Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm toán nội bộ. <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ</p>	<p><u>Người phụ trách quản trị</u> Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm Trợ lý <u>Người phụ trách quản trị</u> Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của <u>Người phụ trách quản trị</u> Công ty bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <u>Tư vấn cho Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;</u> - <u>Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu;</u> - Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; - <u>Tham dự các cuộc họp;</u> - <u>Tư vấn thủ tục lập các Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của Pháp luật;</u> - Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm toán nội bộ. - <u>Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;</u> - Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ. 	
--	--	--	--

<p>Điều 33: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p>	<p>Chưa đề cập</p> <p>1.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của PV2 mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Những đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.</p> <p>3. PV2 không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.</p>	<p><u>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.</u></p> <p><u>2.</u></p> <p><u>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của PV2 mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.</u></p> <p><u>4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, PV2 không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp PV2 và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của NĐ 71 về quản trị công ty và quy định của Điều lệ mẫu</p>
--	--	--	--

